|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **501** |

Câu 1: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 – 1945) là gì ?

A. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

B. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

D. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

Câu 2: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

B. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

C. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”).

D. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

Câu 3: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) lan rộng ra toàn thế giới sau sự kiện nào ?

A. Nhật chiếm đóng Trung Quốc. B. Nhật xâm lược các nước Đông Dương ( 9/1940).

C. Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng (12/1941). D. Nhật tấn công các nước Đông Nam Á.

Câu 4: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

B. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

C. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ.

D. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

Câu 5: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

C. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

D. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

Câu 6: Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỉ XIX đã

A. làm cho sức mạnh phòng thủ đất nước bị suy giảm.

B. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.

C. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.

D. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

Câu 7: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

B. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

C. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

D. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

Câu 8: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

B. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

C. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

D. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 9: Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga được mở đầu bởi sự kiện nào ?

A. Cuộc biểu tình của 14 vạn công nhân Xanh Pê-téc-bua.

B. Cuộc khởi nghĩa của các thủy thủ trên chiến hạm Pô-tem-kin ở Ô-đét-xa.

C. Cuộc tổng bãi công của công nhân thành phố Mát-xcơ-va.

D. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở Pê-tơ-rô-grat.

Câu 10: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

C. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

D. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

Câu 11: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

B. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

C. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

D. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

Câu 12: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng. B. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc.

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga. D. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

Câu 13: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

B. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

C. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

D. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

Câu 14: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Nguyễn Trung Trực B. Trương Định C. Hoàng Diệu D. Nguyễn Tri Phương

Câu 15: Ngày 4.7.1776, Đại hội lục địa lần thứ hai của nhân dân Bắc Mĩ đã thông qua văn kiện quan trọng nào ?

A. “Tuyên ngôn giải phóng”. B. “Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền”.

C. “Tuyên ngôn nhân quyền quốc tế”. D. “Tuyên ngôn độc lập”.

Câu 16: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc B. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

C. phe Hiệp ước với phe Liên minh. D. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

Câu 17: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp. B. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh.

C. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh. D. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh.

Câu 18: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

B. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

C. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

D. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

Câu 19: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939) báo hiệu điều gì ?

A. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

B. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

C. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

D. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

Câu 20: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

B. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

C. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 21: Điểm giống nhau cơ bản giữa chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

C. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Câu 22: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

B. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

C. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

D. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 23: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

C. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa D. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 24: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề làm gốm sứ B. nghề in tranh dân gian C. nghề dệt vải D. nghề khai mỏ

Câu 25: Con sông lịch sử gắn liền với sự chia cắt Đại Việt (Đàng Trong và Đàng Ngoài) là

A. sông Mã (Thanh Hóa) B. sông Lệ Thủy (Quảng Trị)

C. sông Gianh (Quảng Bình) D. sông Bến Hải (Quảng Trị)

Câu 26: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

B. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

C. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 27: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 28: Tổ chức quốc tế nào ra đời để duy trì trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

(1914-1918) ?

A. Tổ chức Liên hợp quốc . B. Hội Quốc liên.

C. Hội Liên hiệp quốc tế mới. D. Hội Liên hiệp tư bản.

Câu 29: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 –1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 30: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

Câu 31: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

B. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

C. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

D. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

Câu 32: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

B. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

Câu 33: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862) triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà D. ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu 34:Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 35: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Hồ Chí Minh B. Võ Nguyên Giáp C. Xtalin D. Lê-nin

Câu 36: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 37: Thành tựu lớn nhất của Liên Xô trong công cuôc xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn

1925 – 1941 là

A. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

B. đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được tăng lên.

C. Liên Xô từ một nước nông nghiệp trở thành một cường quốc công nghiệp xã hội chủ nghĩa.

D. hơn 60 triệu người dân Liên Xô thoát nạn mù chữ.

Câu 38: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

B. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

C. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

D. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

Câu 39: Thực dân Pháp lấy cớ gì để đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất ?

A. Giải quyết vụ Đuy-puy. B. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất.

C. Khai thác tài nguyên khoáng sản. D. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạc.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **503** |

Câu 1: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ

hai ?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 2: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

B. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

C. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

Câu 3: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

C. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

D. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

Câu 4: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939) báo hiệu điều gì ?

A. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

B. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

C. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

D. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

Câu 5: Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỉ XIX đã

A. làm cho sức mạnh phòng thủ đất nước bị suy giảm.

B. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

C. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.

D. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.

Câu 6: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) lan rộng ra toàn thế giới sau sự kiện nào ?

A. Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng (12/1941).

B. Nhật xâm lược các nước Đông Dương ( 9/1940).

C. Nhật chiếm đóng Trung Quốc.

D. Nhật tấn công các nước Đông Nam Á.

Câu 7: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

B. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

C. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 8: Ngày 4.7.1776, Đại hội lục địa lần thứ hai của nhân dân Bắc Mĩ đã thông qua văn kiện quan trọng nào ?

A. “Tuyên ngôn giải phóng”. B. “Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền”.

C. “Tuyên ngôn nhân quyền quốc tế”. D. “Tuyên ngôn độc lập”.

Câu 9: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

B. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

C. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

D. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

Câu 10: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

B. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

Câu 11: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề làm gốm sứ B. nghề in tranh dân gian C. nghề dệt vải D. nghề khai mỏ

Câu 12: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 –1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nướ D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 13: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Hoàng Diệu B. Trương Định C. Nguyễn Trung Trực D. Nguyễn Tri Phương

Câu 14: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

B. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

C. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

D. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

Câu 15: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh. B. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh.

C. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh. D. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp.

Câu 16: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

C. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa. D. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

Câu 17: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”).

B. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

C. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 18: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 19: Thực dân Pháp lấy cớ gì để đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất ?

A. Giải quyết vụ Đuy-puy. B. Khai thác tài nguyên khoáng sản.

C. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất. D. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạc.

Câu 20: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

( 1939 – 1945) là gì ?

A. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

B. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

C. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

D. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

Câu 21: Thành tựu lớn nhất của Liên Xô trong công cuôc xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn

1925 – 1941 là

A. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

B. đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được tăng lên.

C. Liên Xô từ một nước nông nghiệp trở thành một cường quốc công nghiệp xã hội chủ nghĩa.

D. hơn 60 triệu người dân Liên Xô thoát nạn mù chữ.

Câu 22: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862) triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà D. ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu 23: Tổ chức quốc tế nào ra đời để duy trì trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

(1914-1918) ?

A. Tổ chức Liên hợp quốc . B. Hội Liên hiệp quốc tế mới.

C. Hội Quốc liên. D. Hội Liên hiệp tư bản.

Câu 24: Con sông lịch sử gắn liền với sự chia cắt Đại Việt (Đàng Trong và Đàng Ngoài) là

A. sông Mã (Thanh Hóa) B. sông Lệ Thủy (Quảng Trị)

C. sông Gianh (Quảng Bình) D. sông Bến Hải (Quảng Trị)

Câu 25: Điểm giống nhau cơ bản giữa chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

C. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

D. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

Câu 26: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

B. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

C. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

D. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

Câu 27: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 28: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng. B. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga. D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc.

Câu 29: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

Câu 30: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. phe Hiệp ước với phe Liên minh.

C. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 31: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

B. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

C. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

D. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu 32: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

B. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

D. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 33: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

B. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

C. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 34: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Hồ Chí Minh B. Võ Nguyên Giáp C. Xtalin D. Lê-nin

Câu 35: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 36: Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga được mở đầu bởi sự kiện nào ?

A. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở Pê-tơ-rô-grat.

B. Cuộc biểu tình của 14 vạn công nhân Xanh Pê-téc-bua.

C. Cuộc khởi nghĩa của các thủy thủ trên chiến hạm Pô-tem-kin ở Ô-đét-xa.

D. Cuộc tổng bãi công của công nhân thành phố Mát-xcơ-va.

Câu 37: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

B. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

C. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

D. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

Câu 38: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

C. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

D. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

Câu 39: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ. B. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

C. đưa Mĩ trở thành cường quốc. D. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **505** |

Câu 1: Con sông lịch sử gắn liền với sự chia cắt Đại Việt (Đàng Trong và Đàng Ngoài) là

A. sông Bến Hải (Quảng Trị) B. sông Mã (Thanh Hóa)

C. sông Gianh (Quảng Bình) D. sông Lệ Thủy (Quảng Trị)

Câu 2: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

B. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

C. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 3: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

B. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

C. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

D. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

Câu 4: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

B. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

C. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

Câu 5: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

B. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

C. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

D. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

Câu 6: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa.

C. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa D. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 7: Ngày 4.7.1776, Đại hội lục địa lần thứ hai của nhân dân Bắc Mĩ đã thông qua văn kiện quan trọng nào ?

A. “Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền”. B. “Tuyên ngôn giải phóng”.

C. “Tuyên ngôn độc lập”. D. “Tuyên ngôn nhân quyền quốc tế”.

Câu 8: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

B. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

C. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

D. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

Câu 9: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

B. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

Câu 10: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Hoàng Diệu B. Trương Định C. Nguyễn Trung Trực D. Nguyễn Tri Phương

Câu 11: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

B. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

C. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

D. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

Câu 12: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề làm gốm sứ B. nghề khai mỏ C. nghề in tranh dân gian D. nghề dệt vải

Câu 13: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862) triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì. D. ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu 14: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 15: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

B. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

C. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

D. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

Câu 16: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

B. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

C. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 17: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 18: Thực dân Pháp lấy cớ gì để đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất ?

A. Giải quyết vụ Đuy-puy. B. Khai thác tài nguyên khoáng sản.

C. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất. D. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạc.

Câu 19: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

( 1939 – 1945) là gì ?

A. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

B. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

C. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

D. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

Câu 20: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

B. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

C. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

D. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

Câu 21: Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỉ XIX đã

A. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.

B. làm cho sức mạnh phòng thủ đất nước bị suy giảm.

C. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

D. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.

Câu 22: Tổ chức quốc tế nào ra đời để duy trì trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

(1914-1918) ?

A. Tổ chức Liên hợp quốc . B. Hội Liên hiệp quốc tế mới.

C. Hội Quốc liên. D. Hội Liên hiệp tư bản.

Câu 23: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

B. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”).

C. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 24: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 25: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng. B. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga. D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc.

Câu 26: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

B. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

C. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

D. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

Câu 27: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long. B. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long.

Câu 28: Điểm giống nhau cơ bản giữa chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

B. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

C. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Câu 29: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) lan rộng ra toàn thế giới sau sự kiện nào ?

A. Nhật xâm lược các nước Đông Dương ( 9/1940). B. Nhật tấn công các nước Đông Nam Á.

C. Nhật chiếm đóng Trung Quốc. D. Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng (12/1941).

Câu 30: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Lê-nin B. Võ Nguyên Giáp C. Hồ Chí Minh D. Xtalin

Câu 31: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

B. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

D. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

Câu 32: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939) báo hiệu điều gì ?

A. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

B. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

C. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

D. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 33: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 –1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước

C. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế. D. gây chiến tranh xâm lược.

Câu 34: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 35: Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga được mở đầu bởi sự kiện nào ?

A. Cuộc khởi nghĩa của các thủy thủ trên chiến hạm Pô-tem-kin ở Ô-đét-xa.

B. Cuộc biểu tình của 14 vạn công nhân Xanh Pê-téc-bua.

C. Cuộc tổng bãi công của công nhân thành phố Mát-xcơ-va.

D. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở Pê-tơ-rô-grat.

Câu 36: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. đưa Mĩ trở thành cường quốc. B. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

C. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế. D. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ.

Câu 37: Thành tựu lớn nhất của Liên Xô trong công cuôc xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn

1925 – 1941 là

A. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

B. đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được tăng lên.

C. Liên Xô từ một nước nông nghiệp trở thành một cường quốc công nghiệp xã hội chủ nghĩa.

D. hơn 60 triệu người dân Liên Xô thoát nạn mù chữ.

Câu 38: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. phe Hiệp ước với phe Liên minh.

C. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 39: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh. B. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh.

C. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh. D. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **507** |

Câu 1: Con sông lịch sử gắn liền với sự chia cắt Đại Việt (Đàng Trong và Đàng Ngoài) là

A. sông Lệ Thủy (Quảng Trị) B. sông Bến Hải (Quảng Trị)

C. sông Gianh (Quảng Bình) D. sông Mã (Thanh Hóa)

Câu 2: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa.

C. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa D. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 3: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

B. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”).

C. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 4: Điểm giống nhau cơ bản giữa chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

B. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

C. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Câu 5: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

( 1939 – 1945) là gì ?

A. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

B. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

D. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

Câu 6: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Hoàng Diệu B. Trương Định C. Nguyễn Tri Phương D. Nguyễn Trung Trực

Câu 7: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

B. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

C. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

D. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Câu 8: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ

hai ?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 9: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

B. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

C. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

D. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

Câu 10: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

B. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

C. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 11: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới. B. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

C. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế. D. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ.

Câu 12: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long. B. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long.

Câu 13: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

B. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

C. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

D. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

Câu 14: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

B. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

C. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

D. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

Câu 15: Thành tựu lớn nhất của Liên Xô trong công cuôc xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn

1925 – 1941 là

A. hơn 60 triệu người dân Liên Xô thoát nạn mù chữ.

B. Liên Xô từ một nước nông nghiệp trở thành một cường quốc công nghiệp xã hội chủ nghĩa.

C. hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp.

D. đời sống vật chất tinh thần của người dân ngày càng được tăng lên.

Câu 16: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 17: Cách mạng tháng Hai (1917) ở Nga được mở đầu bởi sự kiện nào ?

A. Cuộc khởi nghĩa của các thủy thủ trên chiến hạm Pô-tem-kin ở Ô-đét-xa.

B. Cuộc biểu tình của 14 vạn công nhân Xanh Pê-téc-bua.

C. Cuộc tổng bãi công của công nhân thành phố Mát-xcơ-va.

D. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở Pê-tơ-rô-grat.

Câu 18: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

B. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

C. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

D. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

Câu 19: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

C. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

D. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

Câu 20: Chiến tranh thế giới thứ hai (1939- 1945) lan rộng ra toàn thế giới sau sự kiện nào ?

A. Nhật tấn công Mĩ ở Trân Châu Cảng (12/1941). B. Nhật tấn công các nước Đông Nam Á.

C. Nhật xâm lược các nước Đông Dương ( 9/1940). D. Nhật chiếm đóng Trung Quốc.

Câu 21: Tổ chức quốc tế nào ra đời để duy trì trật tự thế giới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất

(1914-1918) ?

A. Tổ chức Liên hợp quốc . B. Hội Liên hiệp quốc tế mới.

C. Hội Quốc liên. D. Hội Liên hiệp tư bản.

Câu 22: Những chính sách của triều đình nhà Nguyễn vào giữa thế kỉ XIX đã

A. làm cho Việt Nam bị lệ thuộc vào các nước phương Tây.

B. trở thành nguyên nhân sâu xa để Việt Nam bị xâm lược.

C. đặt Việt Nam vào thế đối đầu với tất cả các nước tư bản.

D. làm cho sức mạnh phòng thủ đất nước bị suy giảm.

Câu 23: Thực dân Pháp lấy cớ gì để đánh chiếm Bắc Kì lần thứ nhất ?

A. Nhà Nguyễn không thi hành Hiệp ước Nhâm Tuất. B. Khai thác tài nguyên khoáng sản.

C. Giải quyết vụ Đuy-puy. D. Lôi kéo một số tín đồ Công giáo lầm lạc.

Câu 24: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng. B. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời.

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga. D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc.

Câu 25: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862) triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà

C. ba tỉnh miền Tây Nam Kì. D. ba tỉnh miền Đông Nam Kì.

Câu 26: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề dệt vải B. nghề in tranh dân gian C. nghề khai mỏ D. nghề làm gốm sứ

Câu 27: Ngày 4.7.1776, Đại hội lục địa lần thứ hai của nhân dân Bắc Mĩ đã thông qua văn kiện quan trọng nào ?

A. “Tuyên ngôn về nhân quyền và dân quyền”. B. “Tuyên ngôn nhân quyền quốc tế”.

C. “Tuyên ngôn độc lập”. D. “Tuyên ngôn giải phóng”.

Câu 28: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

B. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

C. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

D. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 29: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

B. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

C. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

D. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

Câu 30: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp. B. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh.

C. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh. D. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh.

Câu 31: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939) báo hiệu điều gì ?

A. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

B. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

C. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

D. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 32: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 –1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược.

B. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước

C. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

D. gây chiến tranh xâm lược.

Câu 33: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

B. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

C. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

D. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

Câu 34: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

C. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

D. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

Câu 35: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

B. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

C. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

D. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

Câu 36: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

B. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

C. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

D. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

Câu 37: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. phe Hiệp ước với phe Liên minh.

C. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 38: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 39: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Lê-nin B. Võ Nguyên Giáp C. Hồ Chí Minh D. Xtalin

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **502** |

Câu 1: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 –1945) là gì ?

A. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

B. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

C. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

D. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

Câu 2: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

B. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

C. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

D. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”)

Câu 3: Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình hình thành phe Đồng minh chống phát xít trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

A. Liên Xô tham chiến (6.1941).

B. Anh, Pháp đứng về phía Ba Lan tuyên chiến với Đức (1939).

C. Nhân dân các nước châu Á tham gia cuộc chiến tranh chống Nhật (từ năm 1940).

D. Tại oa-sinh-tơn, 26 quốc gia đã ra bản Tuyên ngôn Liên hợp quốc (1.1942)

Câu 4: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế. B. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

C. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ. D. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

Câu 5: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

C. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

D. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

Câu 6: Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp từng bước thiết lập bộ máy cai trị nhằm

A. biến Nam Kì thành thuộc địa của Pháp.

B. biến Nam Kì thành bàn đạp chuẩn bị mở rộng cuộc chiến tranh ra cả nước.

C. củng cố thế lực quân sự của Pháp.

D. biến Nam Kì thành bàn đạp để tấn cống Campuchia.

Câu 7: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

B. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

C. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

D. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

Câu 8: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

B. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

C. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

D. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

Câu 9: Sự kiện nào mở đầu cho cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 ?

A. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô.

B. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát.

C. Quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.

D. Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt.

Câu 10: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

C. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

D. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

Câu 11: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

B. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

C. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

D. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

Câu 12: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng B. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga D. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời

Câu 13: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

B. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

C. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

D. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

Câu 14: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Nguyễn Tri Phương B. Trương Định C. Hoàng Diệu D. Nguyễn Trung Trực

Câu 15: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc nội chiến ở Mĩ (1861 – 1865) là do

A. Lin-côn được bầu vào Quốc hội. B. mâu thuẫn giữa tư sản và trại chủ miền Bắc.

C. 11 bang miền Nam tuyên bố tách khỏi Liên bang D. cuộc bầu cử tổng thống năm 1860.

Câu 16: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

C. phe Hiệp ước với phe Liên minh. D. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

Câu 17: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp. B. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh.

C. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh. D. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh.

Câu 18: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

B. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

C. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

D. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

Câu 19: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 -1939) báo hiệu điều gì ?

A. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

B. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

C. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

D. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 20: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

B. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

C. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 21: Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

C. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Câu 22: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

B. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

C. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

Câu 23: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

C. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa. D. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 24: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề làm gốm sứ B. nghề in tranh dân gian C. nghề dệt vải D. nghề khai mỏ

Câu 25: Tên nước Đại Việt có từ thời vua nào của nhà Lý ?

A. Lý Thái Tổ B. Lý Thái Tông C. Lý Thánh Tông D. Lý Nhân Tông

Câu 26: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

B. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

C. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 27: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

Câu 28: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Hội Quốc liên ra đời nhằm

A. duy trì trật tự thế giới mới. B. tăng cường quan hệ giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

C. cải thiện mối quan hệ giữa chính quốc với thuộc địa. D. duy trì trật tự thế giới cũ.

Câu 29: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược.

B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước

D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 30: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

Câu 31: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

B. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

C. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

D. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

Câu 32: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

B. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

Câu 33: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862), triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà D. ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu 34: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 35: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Hồ Chí Minh B. Võ Nguyên Giáp C. Xtalin D. Lê-nin

Câu 36: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 37: Năm 1933, diễn ra sự kiện quan trọng nào trong quan hệ ngoại giao giữa Mĩ và Liên Xô ?

A. Mĩ công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

B. Mĩ và Liên Xô kí hiệp ước về quan hệ ngoại giao.

C. Mĩ và Liên Xô chấm dứt quan hệ ngoại giao.

D. Mĩ và Liên Xô bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Câu 38: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

B. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

C. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

D. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

Câu 39: Chiến thắng của quân và dân ta trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) có ý nghĩa

A. làm cho thực dân Pháp hoang mang, lo sợ và tìm cách thương lượng.

B. quân Pháp rút khỏi Bắc Kì, tìm cách thương lượng với triều đình Huế.

C. buộc Pháp từ bỏ mộng xâm lược Bắc Kì, xin giảng hòa.

D. Pháp phải bồi thường chiến phí và xin giảng hòa với triều đình Huế.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

-----------------------------------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **504** |

Câu 1: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

B. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

Câu 2: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

B. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

C. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

Câu 3: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

C. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

D. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

Câu 4: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ. B. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

C. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới. D. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

Câu 5: Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp từng bước thiết lập bộ máy cai trị nhằm

A. biến Nam Kì thành thuộc địa của Pháp.

B. biến Nam Kì thành bàn đạp để tấn cống Campuchia.

C. biến Nam Kì thành bàn đạp chuẩn bị mở rộng cuộc chiến tranh ra cả nước.

D. củng cố thế lực quân sự của Pháp.

Câu 6: Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình hình thành phe Đồng minh chống phát xít trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

A. Nhân dân các nước châu Á tham gia cuộc chiến tranh chống Nhật (từ năm 1940).

B. Anh, Pháp đứng về phía Ba Lan tuyên chiến với Đức (1939).

C. Liên Xô tham chiến (6.1941).

D. Tại oa-sinh-tơn, 26 quốc gia đã ra bản Tuyên ngôn Liên hợp quốc (1.1942)

Câu 7: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

B. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

C. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 8: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc nội chiến ở Mĩ (1861 – 1865) là do

A. Lin-côn được bầu vào Quốc hội. B. mâu thuẫn giữa tư sản và trại chủ miền Bắc.

C. 11 bang miền Nam tuyên bố tách khỏi Liên bang D. cuộc bầu cử tổng thống năm 1860.

Câu 9: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

B. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

C. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

D. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

Câu 10: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

B. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

Câu 11: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề làm gốm sứ B. nghề in tranh dân gian C. nghề dệt vải D. nghề khai mỏ

Câu 12: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 13: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Nguyễn Tri Phương B. Trương Định C. Hoàng Diệu D. Nguyễn Trung Trực

Câu 14: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

B. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

C. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

D. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

Câu 15: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh. B. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh.

C. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh. D. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp.

Câu 16: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

C. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa. D. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 17: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

B. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”)

C. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

D. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

Câu 18: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

B. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

Câu 19: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 -1939) báo hiệu điều gì ?

A. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

B. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

C. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

D. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

Câu 20: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 –1945) là gì ?

A. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

B. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

C. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

D. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

Câu 21: Năm 1933, diễn ra sự kiện quan trọng nào trong quan hệ ngoại giao giữa Mĩ và Liên Xô ?

A. Mĩ công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

B. Mĩ và Liên Xô kí hiệp ước về quan hệ ngoại giao.

C. Mĩ và Liên Xô chấm dứt quan hệ ngoại giao.

D. Mĩ và Liên Xô bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Câu 22: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862), triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà D. ba tỉnh miền Tây Nam Kì.

Câu 23: Chiến thắng của quân và dân ta trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) có ý nghĩa

A. làm cho thực dân Pháp hoang mang, lo sợ và tìm cách thương lượng.

B. Pháp phải bồi thường chiến phí và xin giảng hòa với triều đình Huế.

C. buộc Pháp từ bỏ mộng xâm lược Bắc Kì, xin giảng hòa.

D. quân Pháp rút khỏi Bắc Kì, tìm cách thương lượng với triều đình Huế.

Câu 24: Tên nước Đại Việt có từ thời vua nào của nhà Lý ?

A. Lý Thái Tổ B. Lý Thái Tông C. Lý Thánh Tông D. Lý Nhân Tông

Câu 25: Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

C. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

D. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

Câu 26: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

B. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

C. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

D. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

Câu 27: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 28: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chế độ Nga Hoàng B. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời

C. Giải phóng giai cấp nông dân Nga D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc

Câu 29: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

Câu 30: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Hội Quốc liên ra đời nhằm

A. duy trì trật tự thế giới mới. B. cải thiện mối quan hệ giữa chính quốc với thuộc địa.

C. duy trì trật tự thế giới cũ. D. tăng cường quan hệ giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 31: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

B. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

C. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

D. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu 32: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

B. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

Câu 33: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

B. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

C. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 34: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Hồ Chí Minh B. Võ Nguyên Giáp C. Xtalin D. Lê-nin

Câu 35: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 36: Sự kiện nào mở đầu cho cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 ?

A. Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt.

B. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô.

C. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát.

D. Quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.

Câu 37: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

B. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

C. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

D. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

Câu 38: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

C. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

D. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

Câu 39: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. phe Hiệp ước với phe Liên minh.

C. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **506** |

Câu 1: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

B. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

Câu 2: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

B. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

C. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

D. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

Câu 3: Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình hình thành phe Đồng minh chống phát xít trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

A. Nhân dân các nước châu Á tham gia cuộc chiến tranh chống Nhật (từ năm 1940).

B. Anh, Pháp đứng về phía Ba Lan tuyên chiến với Đức (1939).

C. Liên Xô tham chiến (6.1941).

D. Tại oa-sinh-tơn, 26 quốc gia đã ra bản Tuyên ngôn Liên hợp quốc (1.1942)

Câu 4: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề dệt vải B. nghề làm gốm sứ C. nghề in tranh dân gian D. nghề khai mỏ

Câu 5: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

B. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

Câu 6: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862), triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

C. ba tỉnh miền Tây Nam Kì. D. ba tỉnh miền Đông Nam Kì.

Câu 7: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

B. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

C. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

D. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

Câu 8: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

B. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

C. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

D. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

Câu 9: Chiến thắng của quân và dân ta trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) có ý nghĩa

A. Pháp phải bồi thường chiến phí và xin giảng hòa với triều đình Huế.

B. buộc Pháp từ bỏ mộng xâm lược Bắc Kì, xin giảng hòa.

C. làm cho thực dân Pháp hoang mang, lo sợ và tìm cách thương lượng.

D. quân Pháp rút khỏi Bắc Kì, tìm cách thương lượng với triều đình Huế.

Câu 10: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

B. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

C. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

D. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

Câu 11: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 12: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

B. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

C. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

D. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

Câu 13: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”)

B. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

C. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

D. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

Câu 14: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

B. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ.

C. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

D. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

Câu 15: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa. B. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa

C. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa. D. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 16: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

B. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

C. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

D. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

Câu 17: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Giải phóng giai cấp nông dân Nga B. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời

C. Lật đổ chế độ Nga Hoàng D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc

Câu 18:Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) là mâu thuẫn giữa

A. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. B. phe Hiệp ước với phe Liên minh.

C. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 19: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

B. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

C. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

D. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

Câu 20: Năm 1933, diễn ra sự kiện quan trọng nào trong quan hệ ngoại giao giữa Mĩ và Liên Xô ?

A. Mĩ công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

B. Mĩ và Liên Xô chấm dứt quan hệ ngoại giao.

C. Mĩ và Liên Xô kí hiệp ước về quan hệ ngoại giao.

D. Mĩ và Liên Xô bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

Câu 21: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

B. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 22: Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

C. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

D. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

Câu 23: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

B. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

C. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

D. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

Câu 24: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

B. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

C. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 25: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Hội Quốc liên ra đời nhằm

A. duy trì trật tự thế giới mới.

B. duy trì trật tự thế giới cũ.

C. cải thiện mối quan hệ giữa chính quốc với thuộc địa.

D. tăng cường quan hệ giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 26: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết

(1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 27: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

B. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

C. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

D. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

Câu 28: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, Vĩnh Long, Long An.

Câu 29: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 -1939) báo hiệu điều gì ?

A. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

B. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

C. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

D. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

Câu 30: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Trương Định B. Nguyễn Tri Phương C. Hoàng Diệu D. Nguyễn Trung Trực

Câu 31: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

B. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

C. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

Câu 32: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 –1945) là gì ?

A. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

B. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

C. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

D. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

Câu 33: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Hồ Chí Minh B. Võ Nguyên Giáp C. Xtalin D. Lê-nin

Câu 34: Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp từng bước thiết lập bộ máy cai trị nhằm

A. biến Nam Kì thành bàn đạp để tấn cống Campuchia B. biến Nam Kì thành thuộc địa của Pháp.

C. biến Nam Kì thành bàn đạp chuẩn bị mở rộng cuộc chiến tranh ra cả nước.

D. củng cố thế lực quân sự của Pháp.

Câu 35: Sự kiện nào mở đầu cho cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 ?

A. Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt.

B. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô.

C. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát.

D. Quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.

Câu 36: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc nội chiến ở Mĩ (1861 – 1865) là do

A. Lin-côn được bầu vào Quốc hội. B. 11 bang miền Nam tuyên bố tách khỏi Liên bang

C. cuộc bầu cử tổng thống năm 1860. D. mâu thuẫn giữa tư sản và trại chủ miền Bắc.

Câu 37: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

B. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

C. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

D. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

Câu 38: Tên nước Đại Việt có từ thời vua nào của nhà Lý ?

A. Lý Thái Tổ B. Lý Thái Tông C. Lý Thánh Tông D. Lý Nhân Tông

Câu 39: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh. B. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh.

C. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh. D. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HÀ NỘI  **TRƯỜNG THPT SƠN TÂY**  (Đề thi gồm có 04 trang) | **ĐỀ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG (Lần 2)**  **NĂM HỌC 2018 - 2019**  **BÀI THI: KHXH Môn thi: Lịch sử (Lớp 11)**  Thời gian làm bài: 50 phút (không kể thời gian phát đề) | |
| ***Họ, tên thí sinh:*** ………………………………….. ***Số báo danh:*** …………….. | | **Mã đề thi**  **508** |

Câu 1: Với việc kí Hiệp ước Nhâm Tuất (5.6.1862), triều đình Huế nhượng hẳn cho Pháp

A. ba tỉnh miền Tây Nam Kì. B. ba tỉnh miền Đông Nam Kì.

C. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Cát Bà D. ba tỉnh miền Đông Nam Kì và đảo Côn Lôn.

Câu 2: Sự kiện quan trọng nhất trong quá trình hình thành phe Đồng minh chống phát xít trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là

A. Anh, Pháp đứng về phía Ba Lan tuyên chiến với Đức (1939).

B. Tại oa-sinh-tơn, 26 quốc gia đã ra bản Tuyên ngôn Liên hợp quốc (1.1942)

C. Nhân dân các nước châu Á tham gia cuộc chiến tranh chống Nhật (từ năm 1940).

D. Liên Xô tham chiến (6.1941).

Câu 3: Dưới thời nhà Nguyễn, một nghề thủ công mới đã xuất hiện, đó là

A. nghề dệt vải B. nghề làm gốm sứ C. nghề in tranh dân gian D. nghề khai mỏ

Câu 4: Việt Nam đã rút ra bài học kinh nghiệm gì từ Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô Viết (1921) ?

A. Thực hiện nền kinh tế nhà nước nắm độc quyền về mọi mặt.

B. Thực hiện nền kinh tế nhiều thành phần có sự quản lí của Nhà nước.

C. Tập trung phát triển một số ngành kinh tế mũi nhọn.

D. Chú trọng, ưu tiên phát triển công nghiệp nặng.

Câu 5: Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu và kết thúc cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý (1075-1077) và khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427) là gì ?

A. Thực hiện rút lui chiến lược và tổ chức phản công khi có thời cơ.

B. Chủ động tấn công để chặn thế mạnh của giặc (“tiên phát chế nhân”)

C. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

D. Kết hợp giữa đấu tranh quân sự với đấu tranh ngoại giao.

Câu 6: Nội dung nào *không* phản ánh đúng về hậu quả của cuộc chiến tranh tranh giành quyền lực giữa các tập đoàn phong kiến ở Đại Việt trong suốt các thế kỉ XVI – XVIII ?

A. Đẩy nhân dân và hàng vạn quân sĩ vào các cuộc chiến tranh tàn khốc.

B. Đất nước bị chia cắt, sự toàn vẹn lãnh thổ bị xâm phạm nghiêm trọng.

C. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà Minh đem quân xâm lược Đại Việt.

D. Nền kinh tế đất nước bị tàn phá nặng nề, đời sống nhân dân bị ảnh hưởng.

Câu 7: Năm 1933, diễn ra sự kiện quan trọng nào trong quan hệ ngoại giao giữa Mĩ và Liên Xô ?

A. Mĩ và Liên Xô chấm dứt quan hệ ngoại giao.

B. Mĩ và Liên Xô bình thường hóa quan hệ ngoại giao.

C. Mĩ công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

D. Mĩ và Liên Xô kí hiệp ước về quan hệ ngoại giao.

Câu 8: Nguyên nhân sâu xa dẫn đến bùng nổ chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 – 1918) là mâu thuẫn giữa

A. phe Hiệp ước với phe Liên minh. B. giai cấp công nhân với giai cấp tư sản.

C. nhân dân các nước thuộc địa với các nước đế quốc. D. các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa.

Câu 9: Con đường thoát khỏi khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) của Nhật Bản có điểm gì khác biệt so với Mĩ, Anh, Pháp ?

A. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và gây chiến tranh xâm lược. B. gây chiến tranh xâm lược.

C. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước D. Đổi mới quá trình quản lí, tổ chức sản xuất kinh tế.

Câu 10: Ý nghĩa lớn nhất của chiến thắng Xtalingrat của Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai

(1939 –1945) là gì ?

A. Làm phá sản chiến lược “Chiến tranh chớp nhoáng” của Liên Xô.

B. Đánh bại hoàn toàn quân Đức ở Liên Xô.

C. Buộc Đức phải đầu hàng Đồng minh.

D. Tạo nên bước ngoặt của cuộc chiến tranh.

Câu 11: Tên nước Đại Việt có từ thời vua nào của nhà Lý ?

A. Lý Thánh Tông B. Lý Thái Tổ C. Lý Thái Tông D. Lý Nhân Tông

Câu 12: Cách mạng tháng Mười Nga (1917) đã giải quyết được nhiệm vụ nào mà Cách mạng tháng Hai chưa giải quyết được ?

A. Lật đổ chính phủ tư sản lâm thời B. Giải phóng giai cấp nông dân Nga

C. Lật đổ chế độ Nga Hoàng D. Đánh đổ chủ nghĩa đế quốc

Câu 13: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc đã

A. đưa Mĩ trở thành cường quốc.

B. làm cho chủ nghĩa phát xít bị xóa bỏ.

C. dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.

D. dẫn đến xu hướng hòa dịu trong quan hệ quốc tế.

Câu 14: Cách mạng tư sản Pháp năm 1789 có tính chất

A. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để.

B. là một cuộc cách mạng tư sản triệt để và điển hình nhất.

C. là một cuộc cách mạng tư sản, đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc.

D. là một cuộc cách mạng tư sản không triệt để, diễn ra với hình thức là một cuộc cải cách.

Câu 15: Sau khi chiếm được sáu tỉnh Nam Kì, thực dân Pháp từng bước thiết lập bộ máy cai trị nhằm

A. biến Nam Kì thành bàn đạp để tấn cống Campuchia.

B. biến Nam Kì thành thuộc địa của Pháp.

C. biến Nam Kì thành bàn đạp chuẩn bị mở rộng cuộc chiến tranh ra cả nước.

D. củng cố thế lực quân sự của Pháp.

Câu 16: Mục tiêu bao trùm của Mĩ đối với khu vực Mĩ La tinh vào cuối thế kỉ XIX – đầu thế kỉ XX là gì ?

A. Biến Mĩ La tinh thành “sân sau”, thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

B. Lôi kéo các nước Mĩ Latinh trở thành đồng minh của Mĩ.

C. Tạo ra một liên minh kinh tế, hợp tác cùng phát triển ở châu Mĩ.

D. Hỗ trợ các nước Mĩ Latinh xây dựng và phát triển đất nước.

Câu 17: Sự kiện nào sau đây chấm dứt Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Đức kí văn kiện đầu hàng quân Đồng minh.

B. Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống hai thành phố của Nhật Bản.

C. Nhật hoàng tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

D. Liên Xô đánh bại quân chủ lực của Nhật Bản ở Đông Bắc Trung Quốc.

Câu 18: Điểm giống nhau giữa cuộc Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc với cải cách Minh Trị (1868) ở Nhật Bản đều là

A. có nền tảng kinh tế tư bản tiến hành cải cách.

B. mong muốn đưa đất nước thoát khỏi tình trạng phong kiến lạc hậu.

C. được tiến hành bởi những vị vua anh minh sáng suốt.

D. được sự ủng hộ của đông đảo quần chúng nhân dân.

Câu 19: Điểm giống nhau cơ bản giữa cuộc Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) và Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) là gì ?

A. Cả hai cuộc chiến tranh thế giới đều mang tính chất phi nghĩa.

B. Chiến tranh nhanh chóng lan rộng ra toàn thế giới, khu vực chính là chiến trường châu Á.

C. Các nước tham chiến ở hai cuộc chiến tranh đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

D. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc về vấn đề thuộc địa là nguyên nhân dẫn đến chiến tranh.

Câu 20: Đặc điểm nổi bật nhất trong phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ba tỉnh miền Tây Nam Kì là gì ?

A. Phong trào kết hợp giữa đấu tranh chống ngoại xâm với chống phong kiến tay sai.

B. Phong trào đã lôi cuốn nhiều văn thân, sĩ phu tham gia.

C. Phong trào sử dụng hình thức đấu tranh phong phú.

D. Phong trào do nông dân khởi xướng và lãnh đạo.

Câu 21: Sau khi Đại đồn Chí Hòa thất thủ (2/1861), những tỉnh nào ở Nam Kì tiếp tục rơi vào tay thực dân Pháp ?

A. Gia Định, Vĩnh Long, Long An. B. Định Tường, Biên Hòa, Vĩnh Long.

C. An Giang, Hà Tiên, Định Tường D. Gia Định, An Giang, Vĩnh Long.

Câu 22: Hậu quả nặng nề nhất do chính sách cai trị của thực dân Anh đối với nhân dân Ấn Độ là

A. khoét sâu sự mâu thuẫn tôn giáo, dân tộc, sắc tộc trong xã hội.

B. chia rẽ các giai cấp trong xã hội Ấn Độ.

C. làm suy sụp đời sống nhân dân và nông dân Ấn Độ.

D. biến Ấn Độ thành thuộc địa để vơ vét tài nguyên thiên nhiên.

Câu 23: Nghệ thuật quân sự của nghĩa quân Tây Sơn trong cuộc kháng chiến chống quân Thanh (1789) có điểm gì khác biệt so với ba cuộc kháng chiến chống quân Mông – Nguyên thời Trần?

A. Lối đánh táo bạo, bất ngờ, linh hoạt.

B. Rút lui chiến lược, chớp thời cơ để tiến hành phản công.

C. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

D. Chủ động tấn công chặn trước thế mạnh của giặc.

Câu 24: Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, Hội Quốc liên ra đời nhằm

A. duy trì trật tự thế giới mới.

B. duy trì trật tự thế giới cũ.

C. cải thiện mối quan hệ giữa chính quốc với thuộc địa.

D. tăng cường quan hệ giữa các nước tư bản chủ nghĩa.

Câu 25: Tác giả của câu nói “Bao giờ người Tây nhổ hết cỏ nước Nam thì mới hết người Nam đánh Tây” là

A. Hoàng Diệu B. Nguyễn Tri Phương C. Trương Định D. Nguyễn Trung Trực

Câu 26: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến cuộc nội chiến ở Mĩ (1861 – 1865) là do

A. Lin-côn được bầu vào Quốc hội. B. 11 bang miền Nam tuyên bố tách khỏi Liên bang

C. cuộc bầu cử tổng thống năm 1860. D. mâu thuẫn giữa tư sản và trại chủ miền Bắc.

Câu 27: Chiến thắng của quân và dân ta trong trận Cầu Giấy lần thứ nhất (1873) có ý nghĩa

A. quân Pháp rút khỏi Bắc Kì, tìm cách thương lượng với triều đình Huế.

B. làm cho thực dân Pháp hoang mang, lo sợ và tìm cách thương lượng.

C. Pháp phải bồi thường chiến phí và xin giảng hòa với triều đình Huế.

D. buộc Pháp từ bỏ mộng xâm lược Bắc Kì, xin giảng hòa.

Câu 28: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập nhau giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918 -1939) báo hiệu điều gì ?

A. Tạo ra nhiều thời cơ và thách thức cho các nước ổn định và phát triển.

B. Các nước sẽ điều chỉnh, cải cách kinh tế - xã hội mạnh mẽ.

C. Nguy cơ bùng nổ cuộc chiến tranh thế giới mới.

D. Các nước sẽ tăng cường hợp tác để cùng phát triển.

Câu 29: Trước những hành động xâm lược Việt Nam của thực dân Pháp cuối thế kỉ XIX, triều đình nhà Nguyễn có động thái như thế nào ?

A. Nhu nhược, đầu hàng ngay khi quân Pháp tấn công.

B. Từ phản ứng quyết liệt chuyển dần sang đầu hàng.

C. Từ phát động toàn dân kháng chiến đi đến đầu hàng.

D. Chấp nhận đầu hàng để tránh đổ máu trong nhân dân.

Câu 30: Sau Hiệp Nhâm Tuất (1862), thái độ của Triều đình đối với các toán nghĩa binh chống Pháp ở ba tỉnh Đông Nam Kì như thế nào ?

A. Khuyến khích và ủng hộ các nghĩa binh. B. Ra lệnh giải tán các toán nghĩa binh.

C. Cử quan lại chỉ huy các toán nghĩa binh. D. Phối hợp với các nghĩa binh để chống Pháp.

Câu 31: Điểm tương đồng giữa Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười ở Nga năm 1917 là gì ?

A. Cách mạng giành được thắng lợi, chế độ Nga Hoàng bị lật đổ.

B. Cách mạng diễn ra dưới sự lãnh đạo của Đảng Bônsêvích Nga.

C. Cách mạng giành thắng lợi, chính quyền của giai cấp tư sản bị lật đổ.

D. Đưa đất nước Nga phát triển theo con đường tư bản chủ nghĩa.

Câu 32: Đoạn trích dưới đây là của ai :

*“ Giống như mặt trời chói lọi cách mạng tháng Mười Nga chiếu sáng khắp năm châu, thức tỉnh hàng triệu, hàng triệu người bị áp bức, bóc lột trên trái đất. Trong lịch sử loài người chưa từng có cuộc cách mạng nào có ý nghĩa to lớn và sâu xa như thế”*

A. Võ Nguyên Giáp B. Xtalin C. Hồ Chí Minh D. Lê-nin

Câu 33: Sự kiện nào mở đầu cho cuộc Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 ?

A. Các đội cận vệ đỏ đã nhanh chóng chiếm được những vị trí then chốt ở Thủ đô.

B. Toàn bộ Chính phủ tư sản lâm thời bị bắt.

C. Cuộc biểu tình của 9 vạn nữ công nhân ở thủ đô Pê-tơ-rô-grát.

D. Quân khởi nghĩa chiếm Cung điện Mùa Đông.

Câu 34: Tính chất của Chiến tranh thế giới thứ nhất có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai ?

A. Tính chất phi nghĩa thuộc về phe Liên minh, tính chất chính nghĩ thuộc về phe Hiệp ước.

B. Mang tính chất phi nghĩa, chống lại chủ nghĩa phát xít, bảo vệ hòa bình thế giới.

C. Từ tính chất phi nghĩa chuyển sang chính nghĩa sau sự tham chiến của Mĩ.

D. Chiến tranh mang tính chất phi nghĩa ở cả hai bên tham chiến.

Câu 35: Dù có những duyên cớ bùng nổ, hình thức, diễn biến và kết quả khác nhau, song các cuộc cách mạng tư sản ở thời cận đại đều giống nhau về

A. lực lượng lãnh đạo – giai cấp tư sản liên minh với tầng lớp chủ nô.

B. nhiệm vụ - xóa bỏ chế độ nô lệ, mở đường cho sự phát triển chủ nghĩa tư bản.

C. động lực chính của cách mạng – giai cấp tư sản và tầng lớp quý tộc mới.

D. mục tiêu – xóa bỏ những rào cản kìm hãm sự phát triển của chủ nghĩa tư bản.

Câu 36: Tình hình nổi bật của nước Nga sau Cách mạng tháng Hai năm 1917 là

A. Chính phủ tư sản lâm thời được thành lập.

B. Chính phủ tư sản lâm thời vẫn tiếp tục theo đuổi chiến tranh.

C. Sự ra đời các Xô viết đại biểu của công nhân, nông dân và binh lính.

D. tình trạng hai chính quyền song song tồn tại.

Câu 37: Lực lượng tham chiến trong Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914-1918) có điểm gì khác biệt so với Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) ?

A. Đều là các nước tư bản chủ nghĩa.

B. Các nước phát xít và xã hội chủ nghĩa.

C. Đều là các nước xã hội chủ nghĩa.

D. Các nước tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Câu 38: Hệ quả tích cực nhất của cuộc cải cách Minh Trị trên lĩnh vực giáo dục ở Nhật Bản là

A. thi hành chính sách giáo dục bắt buộc, chú trọng nội dung khoa học - kĩ thuật.

B. đào tạo con người Nhật Bản có khả năng tiếp thu khoa học – kĩ thuật, năng động, sáng tạo.

C. tạo ra đội ngũ lao động có kĩ thuật, có kỉ luật lao động tốt.

D. cử học sinh ưu tú đi du học ở phương Tây.

Câu 39: Nội dung nào trở thành nguyên nhân sâu xa thúc đẩy thực dân Pháp tiến hành cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào nửa cuối thế kỉ XIX ?

A. Nhu cầu ngày càng cao của tư bản Pháp về vốn, nhân công và thị trường.

B. Việt Nam có vị trí chiến lược, nguồn tài nguyên phong phú và nhân công dồi dào.

C. Chính sách “cấm đạo” và “bế quan tỏa cảng”của nhà Nguyễn.

D. Chế độ phong kiến Việt Nam đang lâm vào khủng hoảng, suy yếu nghiêm trọng.

Câu 40: Nối sự kiện lịch sử với nhân vật để có thông tin chính xác về phong trào đấu tranh chống Pháp của nhân dân Nam Kì (1858 – 1867).

|  |  |
| --- | --- |
| Sự kiện lịch sử | Nhân vật |
| 1. Chỉ huy quân ta chống Pháp ở mặt trận Đà Nẵng (1859) và Gia Định  (1860) là  2. Kháng lệnh bãi binh của triều đình, ở lại cùng nhân dân lập căn cứ Gò Công kháng chiến chống Pháp là  3. Dùng ngòi bút để “Đâm mấy thằng gian bút chẳng tà”, cổ vũ nhân dân kháng chiến là  4. Lãnh đạo nghĩa binh ở Tây Ninh, phối hợp với nghĩa quân Pu-côm-bô (Cam-pu-chia) để chống Pháp là | a. Nguyễn Đình Chiểu  b. Trương Định  c. Nguyễn Tri Phương  d. Trương Quyền |

A. 1- b, 2- c, 3- a, 4- d . B. 1- c, 2- b, 3- a, 4- d.

C. 1- a, 2- d, 3- c, 4- b. D. 1- c, 2- a, 3- d, 4- b.

**TRƯỜNG THPT SƠN TÂY KỲ THI KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LẦN 2**

**ĐÁP ÁN: MÔN SỬ LỚP 11**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Mã đề** | | | | | | | |
| **Câu** | **501** | **502** | **503** | **504** | **505** | **506** | **507** | **508** |
| **1** | D | C | A | A | C | D | C | D |
| **2** | D | C | D | D | C | D | D | B |
| **3** | C | D | D | D | D | D | C | C |
| **4** | B | D | A | C | A | C | D | B |
| **5** | C | C | A | C | B | A | B | D |
| **6** | A | B | A | D | D | B | D | C |
| **7** | B | B | C | C | C | C | D | C |
| **8** | B | B | D | D | B | C | A | D |
| **9** | D | A | D | D | C | C | B | A |
| **10** | A | A | C | C | C | C | A | D |
| **11** | A | A | B | B | D | A | A | A |
| **12** | D | D | A | A | C | A | A | A |
| **13** | C | C | C | D | A | B | D | C |
| **14** | A | D | D | C | B | C | B | B |
| **15** | D | D | C | C | A | D | B | C |
| **16** | B | B | B | B | B | B | B | A |
| **17** | B | B | B | A | B | B | D | C |
| **18** | D | C | B | D | A | D | B | B |
| **19** | B | D | A | D | C | B | A | D |
| **20** | A | A | C | D | B | A | A | A |
| **21** | D | D | C | A | B | A | C | B |
| **22** | D | C | B | B | C | B | D | A |
| **23** | D | D | C | A | C | D | C | A |
| **24** | B | B | C | C | A | A | B | A |
| **25** | C | C | B | B | B | A | A | D |
| **26** | C | C | A | A | A | B | B | C |
| **27** | B | D | B | B | A | D | C | B |
| **28** | B | A | B | B | D | B | C | C |
| **29** | A | A | B | B | D | C | C | B |
| **30** | B | B | D | A | C | D | B | B |
| **31** | C | C | D | D | D | C | D | B |
| **32** | C | C | D | C | D | D | A | C |
| **33** | B | B | B | B | A | A | A | A |
| **34** | B | B | A | A | A | C | D | D |
| **35** | A | A | A | A | D | B | C | D |
| **36** | A | A | A | B | B | C | A | D |
| **37** | C | A | C | C | C | A | D | A |
| **38** | C | C | D | D | D | C | A | B |
| **39** | A | A | D | D | C | B | C | A |
| **40** | B | B | B | B | B | B | B | B |

**Giáo viên ra đề**

**Đinh Thị Mai Dung**